

Số: 01/2022/QĐST-KDTM

Long Hồ, ngày 22 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Ánh Tuyết**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Út**

Ông Quách Tử Diệc

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2021/TLST-KDTM, ngày 04 tháng 01 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần V

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, Phường L, Quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện hợp pháp của ông Ngô Chí D là: Ông Đỗ Thành T - Phó Giám đốc Trung tâm xử lý nợ Pháp lý - Ngân hàng TMCP V.

(Theo văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07/7/2020).

Người đại diện hợp pháp của ông Đỗ Thành T là:

1. Ông Vuur Chí T - chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ khách hàng doanh nghiệp M - Ngân hàng TMCP V.

Địa chỉ: Tầng 5, số 49 Cách mạng tháng 8, Phường A, Quận B, Thành phố Cần Thơ.

2. Ông Nguyễn Ngọc L - chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ khách hàng doanh nghiệp M - Ngân hàng TMCP V.

Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà ACM, số 96 đường C, Phường 4, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo văn bản ủy quyền số 4022/2021/UQ-PGD ngày 01/6/2021)

Bí đơn: Công ty TNHH TM-DV D

Địa chỉ: Tổ 4, ấp T, xã Đ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Lê Hoàng D - chức vụ: Giám đốc.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà **Vũ Thị Lệ D**, sinh năm 1970

Địa chỉ: Số 162D/11, ấp T, xã Đ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của bà Vũ Thị Lệ D là ông Nguyễn Đình C, sinh năm 1970

Địa chỉ: Số 123D, đường N, phường 2, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 02/3/2021).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty TNHH TM-DV D có trách nhiệm trả cho nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền nợ gốc, lãi tính đến ngày 22/4/2022 tổng cộng là **3.007.424.137** đồng (ba tỷ, không trăm lẻ bảy triệu, bốn trăm hai bốn nghìn, một trăm ba mươi bảy đồng) gồm nợ gốc là: **1.437.912.829** đồng, nợ lãi là: **1.569.511.308** đồng.

Trong đó: theo hợp đồng vay hạn mức số: SME/VLG/18/0003/HDMB ngày 09/4/2018 nợ gốc tổng cộng là: 1.138.387.937 đồng, nợ lãi tổng cộng là: 994.151.120 đồng (gồm: kế ước nhận nợ lần 5 số SME/VLG/18/0003/HDHM-05 ngày 14/9/2018 nợ gốc là 10.909.560 đồng, nợ lãi là: 69.326.396 đồng; kế ước nhận nợ lần 6 số SME/VLG/18/0003/HDHM-06 ngày 16/10/2018 nợ gốc là: 149.581.000 đồng, nợ lãi là: 148.625.370 đồng; kế ước nhận nợ lần 7 số SME/VLG/18/0003/HDHM-07 ngày 08/11/2018 nợ gốc là: 146.950.627 đồng; nợ lãi là: 118.075.394 đồng; kế ước nhận nợ lần 8 số SME/VLG/18/0003/HDHM-08 ngày 10/12/2018 nợ gốc là: 165.025.000 đồng, nợ lãi là: 127.968.236 đồng; kế ước nhận nợ lần 9 số

SME/VLG/18/0003/HDHM-09 ngày 03/01/2019 nợ gốc là: 40.448.000 đồng, nợ lãi là: 33.580.419 đồng; khế ước nhận nợ lần 10 số SME/VLG/18/0003/HDHM-10 ngày 11/01/2019 nợ gốc là: 202.000.000 đồng, nợ lãi là: 156.652.281 đồng; khế ước nhận nợ lần 11 số SME/VLG/18/0003/HDHM-11 ngày 01/02/2019 nợ gốc là: 117.500.000 đồng, nợ lãi là: 93.971.734 đồng; khế ước nhận nợ lần 12 số SME/VLG/18/0003/HDHM-12 ngày 12/03/2019 nợ gốc là: 135.973.750 đồng, nợ lãi là: 108.726.170 đồng; khế ước nhận nợ lần 13 số SME/VLG/18/003/HDHM-13 ngày 02/4/2019 nợ gốc là 170.000.000 đồng, nợ lãi là: 137.225.120 đồng); theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng Quốc tế không có tài sản bảo đảm số: SMS/VLG/18/001/TTD ngày 05/01/2018 nợ gốc là 299.524.892 đồng, nợ lãi là 575.360.188 đồng.

2.2 Công ty TNHH TM-DV D có trách nhiệm tiếp tục trả lãi phát sinh cho Ngân hàng thương mại cổ phần V tính từ ngày 23/4/2022 cho đến khi trả hết nợ theo thỏa thuận ghi trong hợp đồng vay hạn mức số: SME/VLG/18/0003/HDMB ngày 09/4/2018 (gồm khế ước nhận nợ lần 5 số SME/VLG/18/0003/HDHM-05 ngày 14/9/2018, khế ước nhận nợ lần 6 số SME/VLG/18/0003/HDHM-06 ngày 16/10/2018, khế ước nhận nợ lần 7 số SME/VLG/18/0003/HDHM-07 ngày 08/11/2018, khế ước nhận nợ lần 8 số SME/VLG/18/0003/HDHM-08 ngày 10/12/2018, khế ước nhận nợ lần 9 số SME/VLG/18/0003/HDHM-09 ngày 03/01/2019, khế ước nhận nợ lần 10 số SME/VLG/18/0003/HDHM-10 ngày 11/01/2019, khế ước nhận nợ lần 11 số SME/VLG/18/0003/HDHM-11 ngày 01/02/2019, khế ước nhận nợ lần 12 số SME/VLG/18/0003/HDHM-12 ngày 12/03/2019, khế ước nhận nợ lần 13 số SME/VLG/18/0003/HDHM-13 ngày 02/4/2019) và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng Quốc tế không có tài sản bảo đảm số: SMS/VLG/18/001/TTD ngày 05/01/2018.

2.3. Trường hợp Công ty TNHH TM-DV D không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả số nợ gốc, lãi và lãi phát sinh nêu trên cho Ngân hàng thương mại cổ phần V thì bà Vũ Thị Lệ D có trách trả thay cho Công ty TNHH TM-DV D toàn bộ số nợ gốc, lãi và lãi phát sinh nêu trên cho Ngân hàng thương mại cổ phần V theo thỏa thuận ghi trong hợp đồng bảo lãnh số: SME/VLG/18/0003/HDBL ngày 09/4/2018 và Hợp đồng bảo lãnh thẻ số: SME/VLG/18/001/TTD/HDBL ngày 05/01/2018 được ký kết giữa bên nhận bảo lãnh là Ngân hàng TMCP V - Chi nhánh Vĩnh Long và bên bảo lãnh là bà Vũ Thị Lệ D.

2.4. Về án phí:

Công ty TNHH TM-DV D tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền là 92.148.000 đồng (chín mươi hai triệu một trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền 39.761.000đ (ba mươi chín triệu bảy trăm sáu mươi một nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006392 ngày 04/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- THADS huyện Long Hồ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Ánh Tuyết

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ